



THE
WORLD
BANK



Dự án VnSAT - Chuyển đổi nông nghiệp bền vững

NGÀNH LÚA GẠO

Tháng 1/ 2018



THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Tiêu điểm trong tháng 1/ 2018

- Giá gạo quốc tế tăng mạnh trong tháng 1.
- Sản lượng gạo thế giới niên vụ 2017/18 có thể đạt 483,7 triệu tấn, thấp hơn 0,5% so với năm ngoái.
- Dự trữ gạo thế giới năm nay đạt 141,1 triệu tấn, tăng 3 triệu tấn so với năm trước và là mức cao nhất kể từ niên vụ 2000/2001.
- Thương mại gạo thế giới năm 2018 có thể đạt 46,2 triệu tấn.

Diễn biến giá cả trong tháng 1/ 2018

Trong tháng 1/2018, giá gạo quốc tế tăng mạnh do nhu cầu nhập khẩu từ thị trường châu Á và châu Phi tăng trở lại. Trong đó Ấn Độ là nước có mức tăng cao nhất, tăng 37 USD/tấn so với mức trung bình tháng trước.

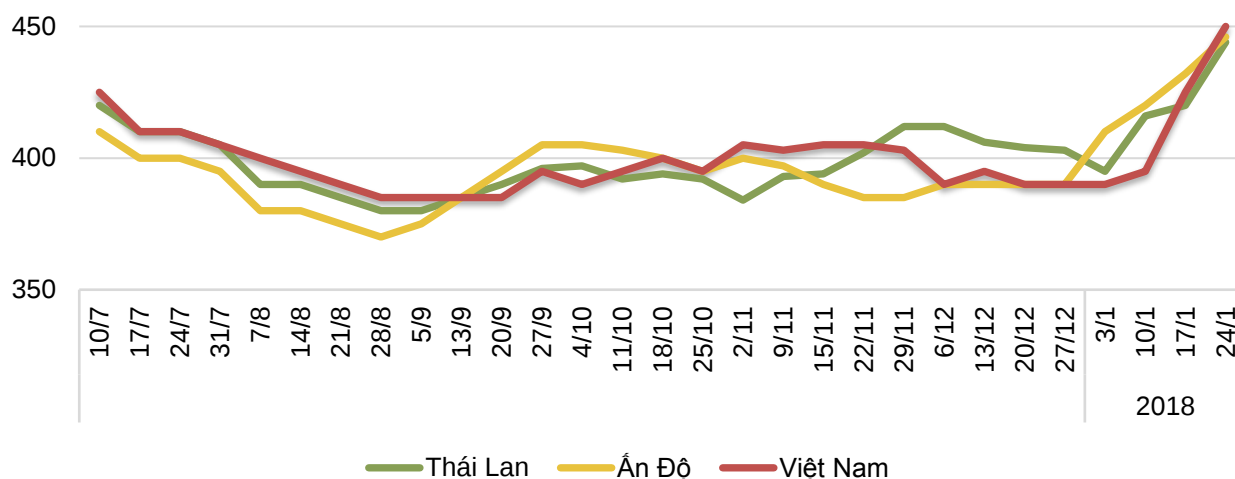
Sau khi dần ổn định vào cuối tháng 12, giá gạo 5% tấm Thái Lan tăng mạnh trong tháng 1. Trung bình trong tháng, giá gạo 5% tấm Thái Lan đạt mức 418,75 USD/tấn, tăng 12,5 USD/tấn, tương đương 3,08% so với mức giá trung bình tháng trước.

Ấn Độ là Giá gạo 5% tấm trung bình tại Ấn Độ đạt mức 427 USD/tấn, tăng 37 USD/tấn, tương đương tăng 9,49% so với tháng trước. Giá gạo 5% tấm tại Việt Nam tăng 6,07% so với tháng trước, duy trì trong khoảng 390 – 450 USD/tấn.



Giá gạo 5% tấm Pakistan trung bình đạt 386,25 USD/tấn, tăng 11,5 USD/tấn so với tháng trước, dao động trong khoảng 380 – 390 USD/tấn. Giá gạo 5% tấm Campuchia trung bình đạt 445 USD/tấn.

Diễn biến giá gạo 5% tấm quốc tế (USD/tấn)



Nguồn: Thai Rice Exporters Association

Dù có những biến đổi trái chiều so với tháng trước, nhưng giá gạo 5% tấm tại 3 quốc gia xuất khẩu lớn là Thái Lan, Ấn Độ và Việt Nam đều tăng so với cùng kỳ năm ngoái. Cụ thể, giá gạo 5% tấm tại Thái Lan tăng 12,57%; tại Ấn Độ tăng 18,94%; tại Việt Nam tăng 11,56% so với cùng kỳ năm ngoái.

Tình hình sản xuất

Trong báo cáo Triển vọng ngành lúa gạo tháng 1/2018 Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) dự báo sản lượng gạo thế giới niên vụ 2017/18 đạt 484,7 triệu tấn, tăng 1,2 triệu tấn so với dự báo tháng trước nhưng thấp hơn năm ngoái khoảng 0,5%. Dự báo sản lượng 2017/18 trong tháng này tăng tại Phillipines, Pakistan, Ecuador và Nga. Tại Phillipines, dự báo sản lượng được đưa lên mức 11,97 triệu tấn, tăng 7% so với năm ngoái. Tại Pakistan, dự báo sản lượng đạt 7,2 triệu tấn do năng suất tăng. Tại Ecuador, dự báo sản lượng 2017/18 đạt 882.000 tấn và tại Nga, sản

lượng 2017/18 ước tính đạt 640.000 tấn do tăng diện tích sản xuất.

Tuy nhiên, dự báo sản lượng 2017/18 được điều chỉnh giảm tại Costa Rica và Mỹ do giảm diện tích sản xuất và ảnh hưởng của đợt bão vừa qua.

Dự báo dự trữ gạo thế giới năm nay đạt 140,7 triệu tấn, tăng 2,7 triệu tấn so với dự trữ năm trước. Trung Quốc vẫn là nước có lượng gạo dự trữ lớn nhất thế giới, chiếm 2/3 tổng lượng dự trữ gạo thế giới.



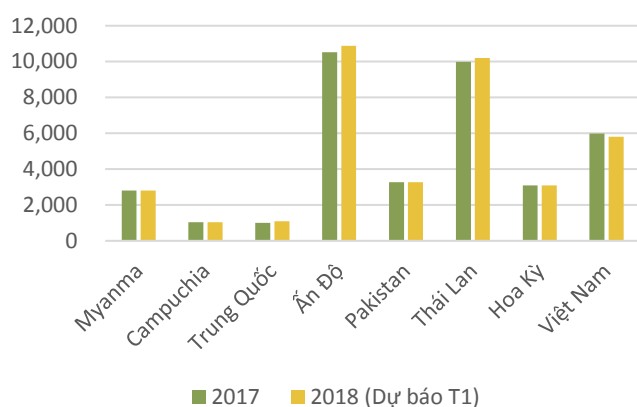
Tình hình thương mại [3]

Thương mại gạo toàn cầu năm 2018 được dự báo đạt 46,2 triệu tấn, tăng 0,7 triệu tấn so với lần dự báo trước, nhưng thấp hơn 0,6 triệu tấn so với năm ngoái [6]

Theo USDA, thương mại gạo thế giới trong năm 2018 có thể đạt con số kỷ lục cao. Thái

Lan và Ấn Độ được dự đoán tiếp tục duy trì vị thế nhà xuất khẩu gạo lớn. Trong khi Trung Quốc và Nigeria vẫn là 2 nước nhập khẩu gạo nhiều nhất thế giới. Tiếp theo là Liên minh châu Âu và Bangladesh.

Các nước xuất khẩu gạo tiêu biểu trong niên vụ 2017/18 (nghìn tấn)



Nguồn: USDA, 1/2018

Một số diễn biến xuất khẩu trong tháng

- Xuất khẩu gạo Cam-pu-chia trong năm 2017 đạt 635,000 tấn, tăng 17% so với mức 542,000 tấn năm 2016. Campuchia đang thực hiện nâng cấp hệ thống nhà kho với mục tiêu tăng xuất khẩu gạo lên 15% trong năm 2018. [1]

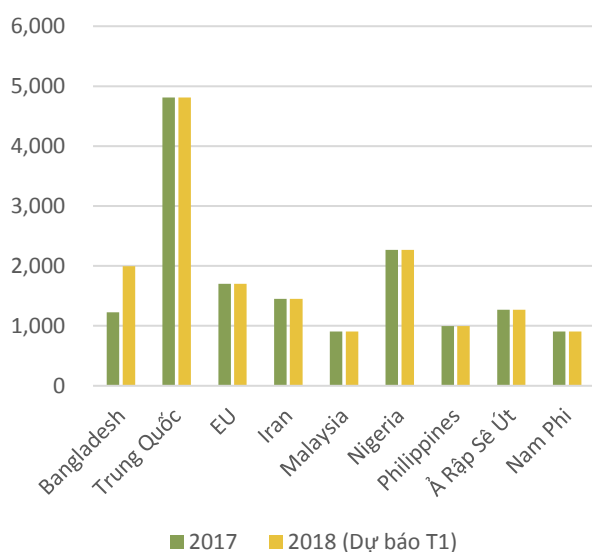
- Theo Hiệp hội Lúa gạo Myanmar, tính đến 5/1, Myanmar đã xuất khẩu hơn 2,6 triệu tấn gạo trong năm tài chính 2016-17 với giá trị xuất khẩu đạt hơn 480 triệu USD. [2]

- Xuất khẩu gạo của Trung Quốc sang châu Phi tăng mạnh trong năm 2017. Trong năm 2017, Trung Quốc đã xuất khẩu hơn 781.000 tấn gạo sang gần 40 nước châu Phi, cao hơn lượng xuất khẩu năm ngoái khoảng 74.000 tấn, theo dữ liệu của Cơ quan Hải quan Trung Quốc. Xuất khẩu gạo sang châu Phi chiếm gần 70% lượng xuất khẩu gạo Trung Quốc trong năm 2017, so với mức 19% của năm 2016. Bờ Biển Ngà đã thay thế Hàn Quốc trở thành thị trường nhập khẩu gạo lớn nhất của Trung Quốc trong năm 2017, với tổng lượng nhập khẩu đạt 309.200 tấn. [3]

- Xuất khẩu gạo của Thái Lan sang Nigeria đã sụt giảm mạnh trong 4 năm trở lại đây. Theo Hiệp hội xuất khẩu gạo Thái Lan, tổng lượng gạo xuất khẩu sang Nigeria của nước này đã giảm mạnh từ mức 1.239.810 tấn năm 2014 xuống mức 23.192 tấn năm 2017. Trong khi lượng xuất khẩu của Thái Lan sang Benin (nước láng giềng của Nigeria) lại tăng mạnh từ mức 805.765 tấn năm 2015 lên mức 1.647.387 tấn vào năm 2017. Quan chức Ngân hàng Trung ương Nigeria nghi ngại rằng đã xảy ra việc nhập khẩu lậu lượng thực từ Benin sang Nigeria. Bởi vậy, cơ quan này đã dừng việc chuyển đổi ngoại tệ cho mặt hàng gạo. [4]



Các nước nhập khẩu gạo tiêu biểu
trong niên vụ 2017/18 (nghìn tấn)



Nguồn: USDA, 1/ 2018

Một số diễn biến nhập khẩu trong tháng

- Cơ quan Lương thực Quốc gia Phillipines (NFA) đã nhận được 297 đơn đăng kí nhập khẩu gạo theo chương trình Khối lượng tiếp cận tối thiểu (MAV) 2018 (nhập khẩu gạo theo chương trình MAV thường sẽ được ưu đãi thuế). Trong đó, 266 đơn đăng kí nhập khẩu 2,208 triệu tấn gạo từ Thái Lan, Việt Nam, Pakistan và Ấn Độ, 31 đơn còn lại đăng kí nhập khẩu 171.971 tấn từ các nước sản xuất gạo khác. Hạn ngạch nhập khẩu gạo của đơn vị tư nhân trong chương trình MAV 2018 là: 293.100 tấn từ Thái Lan và Việt Nam; 50.000 tấn từ Trung Quốc, Ấn Độ và Pakistan; 15.000 tấn từ Úc; 4.000 tấn từ El Salvador. [5]

- Tổng cục Hậu cần quốc gia Indonesia (BULOG) mới đây công bố thông báo mời thầu nhập khẩu 500.000 tấn gạo trắng (0-5% tấm và 5-25% tấm) từ tất cả các nước, mở thầu theo hình thức G2P cho tất cả các nhà thầu quan tâm trong và nước ngoài. Động thái này của Chính phủ Indonesia nhằm bổ sung lượng gạo dự trữ và kìm hãm đà tăng của giá gạo trong nước. Giá gạo đã tăng 4% từ ngày 8/11/2017 đến ngày 11/01/2018 lên mức 11.900 rupee/kg (tương đương gần 19.473 VND/kg), theo dữ liệu từ Ngân hàng Indonesia. Giá gạo chất lượng trung bình loại 1 (chủ yếu tiêu thụ bởi người có thu nhập trung bình và thấp) thậm chí tăng 4,4% lên 12.050 rupee/kg (tương đương 20.000 VND/kg). [6]

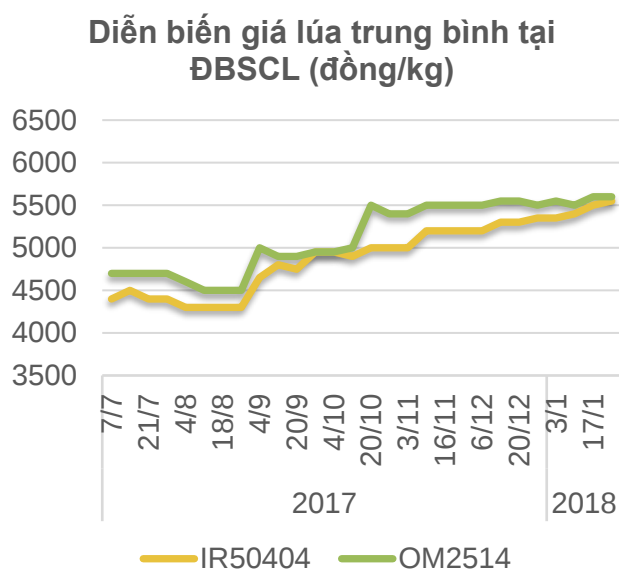


THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

Tiêu điểm trong tháng 1/ 2018

- Giá lúa gạo tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) ít biến động
- Tính đến thời điểm 15/01/2018, cả nước gieo cấy được 1862,1 nghìn ha lúa Đông xuân, bằng 95,1% so cùng kỳ năm trước
- Khối lượng gạo xuất khẩu tháng 1 năm 2018 ước đạt 524 nghìn tấn với giá trị đạt 249 triệu USD, tăng 56,5% về khối lượng và tăng 74,2% về giá trị so với cùng kỳ năm 2017.

Diễn biến giá cả trong tháng 1/ 2018



Nguồn: AGROINFO tổng hợp

Thị trường lúa gạo tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) trầm lắng trong tháng 1/2018, đa số các địa phương đã hết lúa tươi, giá lúa tăng mạnh trong tháng, đỉnh điểm đạt mức kỷ lục trong 3 năm gần đây. Theo hệ thống cung cấp giá tại địa phương, giá lúa tại một số tỉnh ĐBSCL cụ thể như sau:

+ Tại Vĩnh Long, giá lúa khô giống IR50404 giữ ở mức 5.300 đ/kg.

+ Tại Bạc Liêu, giá bán buôn của Công ty Lương thực Bạc Liêu ổn định ở mức 6.500 đ/kg.

+ Tại Kiên Giang, giá lúa sau khi tăng khoảng 100 đ/kg thì đã giảm trở lại mức đầu tháng, cụ thể: lúa IR50404 vẫn giữ ở mức 5.600 đ/kg tại thời điểm cuối tháng; lúa OM 4218 giảm 100 đ/kg xuống 6.300 đ/kg; lúa OM 6976 giảm 200 đ/kg xuống 6.300 đ/kg; lúa Jasmine giảm 100 đ/kg xuống 6.600 đ/kg.

Trong khi đó, giá gạo xuất khẩu lại có dấu hiệu tăng: gạo 5% tấm của Việt Nam tăng 45 USD/tấn trong tháng 1/2018 từ mức 390 – 395 USD/tấn lên 420 – 430 USD/tấn (FOB cảng Sài Gòn) do triển vọng thương mại với Philippin và Indonesia.



Tình hình sản xuất

Tính đến thời điểm 15/01/2018, cả nước gieo cấy được 1862,1 nghìn ha lúa Đông Xuân, bằng 95,1% so cùng kỳ năm trước, trong đó:

+ Các địa phương phía Bắc gieo cấy đạt 56,5 nghìn ha, bằng 60,5% cùng kỳ năm trước. Tiến độ gieo trồng lúa Đông Xuân tại các địa phương phía Bắc chậm hơn cùng kỳ do năm nay bố trí lịch xả nước và xuống giống chậm hơn. Thêm vào đó bắt đầu từ ngày 08/1/2018 có đợt không khí lạnh kéo dài trên 1 tuần, nên việc gieo sạ chậm lại chờ thời tiết ấm hơn mới tiến hành gieo trồng tiếp

+ Các tỉnh phía Nam đã gieo cấy được 1805,6 nghìn ha, bằng 96,8% cùng kỳ năm 2017. Riêng vùng Đồng bằng sông Cửu Long gieo cấy được 1533,8 nghìn ha, bằng 101,1% cùng kỳ. Tiến độ xuống giống lúa Đông Xuân các tỉnh phía Nam diễn ra theo đúng kế hoạch do không chịu ảnh hưởng của thời tiết. Hiện những diện tích lúa đã xuống giống đang sinh trưởng và phát triển tốt, không bị ảnh hưởng nhiều bởi sâu bệnh.

Hơn 73,2 nghìn ha lúa Đông Xuân vùng Đồng bằng sông Cửu Long đã cho thu hoạch, giảm 43,7% so cùng kỳ do ảnh hưởng của nước lũ lên cao và rút chậm.

Tình hình dịch hại

Theo Cục Bảo Vệ thực vật, trong tháng 1 diện tích lúa bị nhiễm bệnh do sinh vật gây hại như: Rầy nâu, rầy lưng trắng, vàng lùn, lùn xoắn lá, bệnh bạc lá, khô vằn... có dấu hiệu tăng so với cùng kỳ năm trước (CKNT). Diện tích lúa bị sinh vật gây hại như đạo ôn cổ bông, đạo ôn lá, sâu cuốn lá nhỏ giảm so với cùng kỳ. Phần lớn các loại dịch bệnh này tập trung chủ yếu ở các tỉnh phía Nam.

Diện tích lúa bị nhiễm dịch hại như sau:

- **Rầy nâu - rầy lưng trắng:** Diện tích nhiễm 31.847 ha, tăng 16.148 ha so với CKNT, trong đó có 3.433 ha nhiễm nặng. Lúa bị nhiễm bệnh tập trung chủ yếu tại các tỉnh phía Nam.

- **Bệnh Virut lùn sọc đen:** Diện tích nhiễm 469,2 ha, tăng 454,2 ha so với CKNT, nhiễm

nặng 54,4 ha. Phân bố tại các tỉnh Long An, Đồng Tháp, Bạc Liêu và Hậu Giang.

- **Bệnh đạo ôn cổ bông:** Diện tích nhiễm 6.164 ha, giảm 3.980 ha so với CKNT. Tập trung tại các tỉnh phía Nam.

- **Bệnh đạo ôn lá:** Diện tích nhiễm 15.114 ha, giảm 12.761ha so với CKNT, nhiễm nặng 20 ha. Tập trung tại các tỉnh phía Nam.

- **Bệnh bạc lá:** Diện tích nhiễm 15.823 ha, tăng 6.902 ha so với CKNT, nhiễm nặng 207 ha. Tập trung tại các tỉnh phía Nam.

- **Bệnh đen lép hạt:** Diện tích nhiễm 11.219 ha, giảm 2.568 ha so với CKNT, nặng 53 ha. Tập trung tại các tỉnh phía Nam.

- **Bệnh khô vằn:** Diện tích nhiễm 3.844 ha, tăng 1.588 ha so với CKNT. Tập trung tại các tỉnh phía Nam.



- **Sâu cuốn lá nhỏ:** Diện tích nhiễm 3.502 ha, giảm 2.435 ha so với CKNT. Tập trung tại các tỉnh phía Nam.

- **Sâu năn (muỗi hành):** Diện tích nhiễm 1.296 ha, giảm 1.590 ha so với CKNT, nhiễm nặng 62 ha. Phân bố tại các tỉnh Đồng Tháp Kiên Giang, Sóc Trăng, và Cần Thơ.

- **Chuột:** Diện tích lúa bị chuột phá hại khoảng 4.687 ha, giảm 3.695 ha so với

CKNT, trong đó có 5ha bị thiệt hại nặng. Tập trung tại các tỉnh phía Nam.

- **Ốc bươu vàng:** Diện tích nhiễm 6.353 ha, giảm 4.465 ha so với CKNT, nhiễm nặng 75 ha. Tập trung tại các tỉnh phía Nam. Ngoài ra còn có các đối tượng sinh vật gây hại khác như: nhện gié (727 ha), bọ trĩ (2.193 ha), sâu đục thân (376 ha), Bọ xít dài (187 ha), Vàng lá sinh lý (530 ha)...

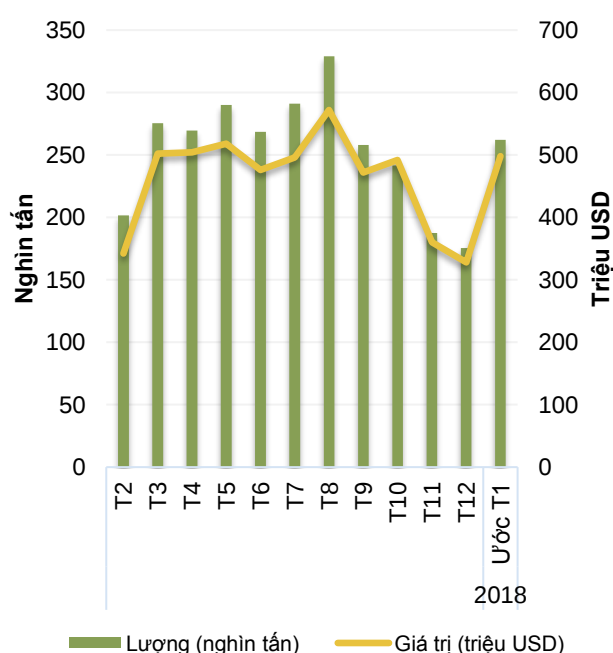
Tình hình xuất khẩu

Khối lượng gạo xuất khẩu tháng 1 năm 2018 ước đạt 524 nghìn tấn với giá trị đạt 249 triệu USD, tăng 56,5% về khối lượng và tăng 74,2% về giá trị so với cùng kỳ năm 2017, và tăng 49% so với tháng 12/2017. Giá gạo xuất khẩu bình quân năm 2017 đạt 451,9 USD/tấn, tăng 0,7% so với năm 2016.

Trung Quốc vẫn tiếp tục đứng vị trí thứ nhất về thị trường nhập khẩu gạo của Việt Nam trong năm 2017 với 39,2% thị phần. Xuất khẩu gạo sang thị trường này trong năm 2017 đạt 2,29 triệu tấn và 1,03 tỷ USD, tăng 31,8% về khối lượng và tăng 31,3% về giá trị so với năm 2016.

Năm 2017, các thị trường có giá trị xuất khẩu gạo giảm mạnh là Hồng Kông (-37%) và Gana (-14,7%).

Xuất khẩu gạo Việt Nam năm 2017-2018



Nguồn: Tổng cục Hải Quan



Bản tin được tổng hợp từ các nguồn:

Mục diễn biến giá quốc tế: Hiệp hội Các nhà xuất khẩu gạo Thái Lan

Mục sản xuất và xuất khẩu toàn cầu: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)

[1]: [Khmer Times](#)

[2]: [Indiainfoline](#)

[3]: [Reuters](#)

[4]: [The cable](#)

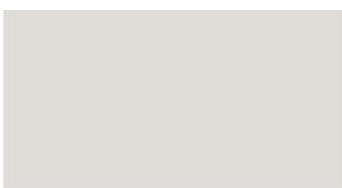
[5]: [Business Mirror](#)

[6]: [Dân Trí](#)

Mục giá cả trong nước: Cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT

Mục tình hình sản xuất và mục tình hình dịch bệnh: Báo cáo tháng 12 Bộ Nông nghiệp và PTNT

Mục tình hình xuất khẩu: Tổng cục Hải Quan Việt Nam



Bản tin được thực hiện bởi **AGROiNFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn